

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BẮC TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **147/2023/HSST**

Ngày 31/7/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phí Văn Chân; Ông Nguyễn Văn Sơn.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trực tuyến Phòng xử án, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2023/TLST-HS, ngày 11/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2023/HS-QĐ ngày 11/7/2023 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Văn A ; Sinh năm 1998 tại Nam Định; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn 1, xã N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Đ; Sinh năm 1961; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên mẹ: Trần Thị T; Sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 40/2016/HSST ngày 23/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng về tội “Cướp tài sản”; Danh chỉ bản số 243, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 20/4/2023; Bị bắt quả tang ngày 15/4/2023; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đức D , sinh năm 2003; Nơi thường trú: Khối 1, phường Q, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Do có nhu cầu sử dụng ma túy loại Tobacco và biết tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Đình Long” (Không rõ nhân thân) bán, nên 15 giờ 00 phút ngày 15/4/2023, anh Nguyễn Đức D vào tài khoản mạng Zalo có tên “Ếch xanh” nhắn tin với “Đình Long” để mua hai gói ma túy Tobacco, “Đình Long” đồng ý bán với số tiền 350.000 đồng và hẹn giao dịch tại đầu ngõ 25 Võ Quý Huân, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố

Hà Nội. Lúc đó, bị cáo Nguyễn Văn A đang lang thang ở quán Internet trên đường Võ Quý Huân, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm thì gặp người đàn ông tên Long. Long bảo bị cáo đi giao ma túy cho khách thì sẽ cho bị cáo 50.000 đồng, bị cáo đồng ý. Sau đó Long đưa cho bị cáo hai túi nilong màu trắng bên trong có chứa thảo mộc khô và bảo là ma túy Tobacco đi giao cho khách tại đầu ngõ 25 Võ Quý Huân và thu của khách 350.000 đồng. Bị cáo cất ma túy vào túi quần bên phải phía trước, đi bộ ra đầu ngõ 25 Võ Quý Huân gặp anh D. Khi anh D đưa cho bị cáo số tiền 400.000 đồng, bị cáo cầm tiền và định lấy ma túy đưa cho anh D thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Vật chứng thu giữ của bị cáo: 02 túi nilon màu trắng kích thước (03x04) cm bên trong chứa thảo mộc khô; Số tiền 400.000 đồng; Thu giữ của anh D 01 điện thoại Nokia 110i màu trắng xám, lắp sim số 0879065447.

Tại Kết luận giám định số 2483/KL – KTHS ngày 24/4/2023, Phòng Kỹ thuật Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon đều có ma túy ADB-BUTINACA, tổng khối lượng 5,124 gam.

Xét nghiệm nước tiểu đối với bị cáo A và anh D đều cho kết quả âm tính với ma túy. Anh D chưa nhận được số ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cáo trạng số 147/CT-VKS, ngày 11/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức án từ 26 - 30 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Nokia 110i màu trắng xám, lắp sim số 0879065447 và số tiền 350.000 đồng; Trả lại cho anh D số tiền 50.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo đối với quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 15/4/2023 tại khu vực ngõ 25 đường Võ Quý Huân, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn A đã có hành vi bán trái phép 5,124 gam thảo mộc khô có chứa ma túy (Loại ADB-BUTINACA) cho anh Nguyễn Đức D thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố

cầu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

**[3].** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Ma túy loại ADB-BUTINACA là chất gây nghiện, bị cấm lưu hành. Bị cáo biết nhưng vẫn đồng ý nhận lời bán ma túy cùng “Đình Long” với mục đích kiếm lời. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

**[4].** Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

4.1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

4.3. Về nhân thân: Tại Bản án số 40/2016/HSST ngày 23/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và được xóa án tích theo quy định của pháp luật nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về hình sự nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hình sự.

#### **[5]. Về hình phạt:**

5.1. Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

#### **[6]. Về các vấn đề khác**

6.1 Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện, bị cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Nokia 110i màu trắng xám, lắp sim số 0879065447 và số tiền 350.000 đồng thu giữ của anh D là vật chứng liên quan đến vụ án và có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ. Số tiền 50.000 đồng thu giữ của anh D, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho anh D.

6.2. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

**2. Điều luật áp dụng:** Khoản 1 Điều 251; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 168; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

**3. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2023.

**4. Các vấn đề khác**

**4.1. Về Vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã giám định được niêm phong có chữ kí giáp lai của bị cáo, cán bộ điều tra và giám định viên; Tịch thu sung quỹ một điện thoại Nokia 110i màu trắng xám, lắp sim số 0879065447 và số tiền 350.000 đồng; Trả lại cho anh D số tiền: 50.000 đồng. Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 207/23 ngày 27/07/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

**4.2. Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**